

*
Số 13-QĐ/ĐU

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành Quy chế làm việc của UBKT Đảng ủy Trường Đại học Công nghệ Thông tin lần thứ III (nhiệm kỳ 2020- 2025)

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XII;
- Căn cứ Quy định số 30-QĐ/TW, ngày 26 tháng 7 năm 2016 của Ban Chấp hành Trung ương Hướng dẫn thực hiện các quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng trong Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng khoá XII;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Công nghệ Thông tin, nhiệm kỳ 2020- 2025;
- Căn cứ Quyết định số 476-QĐ/ĐU ngày 26/6/2020 của Đảng ủy Đại học Quốc gia – HCM về chuẩn y Ủy Ban kiểm tra Đảng ủy Trường Đại học Công nghệ Thông tin, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC CNTT QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành Quy chế làm việc của Ủy Ban kiểm tra Đảng ủy Trường Đại học Công nghệ Thông tin lần thứ III, nhiệm kỳ 2020- 2025.

Điều 2: Ủy ban Kiểm tra đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ, các chi bộ trực thuộc và các cá nhân, các tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và được phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Đảng ủy Đại học Quốc gia TP. HCM;
 - UBKT Đảng ủy ĐHQG-HCM;
 - Các chi bộ trực thuộc
- Lưu VPĐU



Vũ Đức Lung

QUY CHẾ LÀM VIỆC

**của Ủy Ban kiểm tra Đảng ủy Trường Đại học Công nghệ Thông tin
lần thứ III, nhiệm kỳ 2020- 2025**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 13-QĐ/ĐU ngày 20/7/2020)

Chương I

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 1. Chức năng

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Đảng bộ Trường Đại học Công nghệ Thông tin, nhiệm kỳ 2020- 2025 (gọi tắt là Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy) là một bộ phận tham mưu làm công tác kiểm tra của Đảng ủy thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được quy định trong Điều lệ Đảng, tham mưu, giúp Đảng ủy thực hiện nhiệm vụ kiểm tra và thi hành kỷ luật Đảng.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1- Quyết định phương hướng, nhiệm vụ, chương trình công tác kiểm tra, giám sát trong nhiệm kỳ, hàng năm; sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát.

2- Trực tiếp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng do Điều lệ Đảng quy định.

- Kiểm tra đảng viên, kể cả cấp ủy viên cùng cấp, thuộc Đảng bộ trường khi phát hiện dấu hiệu vi phạm tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp ủy viên và trong việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

- Kiểm tra tổ chức Đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các nguyên tắc tổ chức của Đảng; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng.

- Giải quyết tố cáo đối với tổ chức Đảng cấp dưới và đảng viên thuộc diện Đảng ủy quản lý. Ủy ban Kiểm tra không xem xét, giải quyết những tố cáo giấu tên, mạo tên, không rõ địa chỉ; không xem xét giải quyết những tố cáo có tên đã được cấp có thẩm quyền do Điều lệ Đảng quy định đã xem xét, kết luận, nay tố cáo lại nhưng không có thêm tài liệu, chứng cứ mới.

- Xem xét kết luận, quyết định kỷ luật và giải quyết khiếu nại kỷ luật theo thẩm quyền do Điều lệ Đảng quy định.

- Kiểm tra tài chính của cấp ủy cấp dưới và tài chính của cấp ủy cùng cấp.

3- Khi tiến hành công tác kiểm tra, giám sát, có quyền yêu cầu tổ chức Đảng và đảng viên báo cáo tình hình, cung cấp tài liệu về những vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát; yêu cầu tổ chức Đảng có liên quan phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, nếu phát hiện tổ chức Đảng hoặc đảng viên có những quyết định hoặc việc làm có dấu hiệu sai trái với Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, Nghị quyết, Chỉ thị, quy định của Đảng và Nhà nước, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy được quyền yêu cầu tổ chức Đảng hoặc đảng viên xem xét lại quyết định hoặc việc làm đó; đồng thời thông báo hoặc báo cáo kịp thời với cấp có thẩm quyền để giải quyết.

Khi xem xét, kết luận phải bảo đảm công minh, chính xác, kịp thời và chịu trách nhiệm đối với các kết luận đó; bảo vệ những tổ chức và cá nhân làm đúng; đề nghị với tổ chức có thẩm quyền xem xét, xử lý nghiêm những trường hợp trù dập, trả thù người tố cáo và những trường hợp tố cáo mang tính chất bịa đặt, vu cáo có dụng ý xấu.

4- Phối hợp với VPĐU của Đảng ủy tham mưu giúp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch kiểm tra; tổ chức lực lượng tiến hành kiểm tra tổ chức Đảng cấp dưới và đảng viên chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng.

5- Tham mưu cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy về công tác kiểm tra và thi hành kỷ luật trong Đảng; về những giải pháp nhằm giữ vững nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng, trước hết là nguyên tắc tập trung dân chủ, bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, tăng cường kỷ cương của Đảng, chủ động phòng ngừa vi phạm kỷ luật của tổ chức Đảng và đảng viên.

- Báo cáo các vụ kỷ luật, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy Trường Đại học Công nghệ Thông tin.

- Hướng dẫn các tổ chức Đảng và đảng viên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng. Tổ chức triển khai các quyết định, kết luận, thông báo của các Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ về thi hành kỷ luật, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tổ chức Đảng cấp dưới và đảng viên có liên quan trong việc thực hiện các quyết định, kết luận thông báo đó.

6- Được quyền cử Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đến tổ chức Đảng trực thuộc để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra; dự các cuộc họp cấp ủy trực thuộc bàn về công tác xây dựng Đảng, công tác kiểm tra hoặc những công việc có liên quan đến công tác kiểm tra.

- Ủy ban Kiểm tra chủ trì phối hợp với VPĐU theo dõi việc thực hiện Quy chế làm việc của Ban chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Công nghệ Thông tin.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra

1- Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra do Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Công nghệ Thông tin bầu ra, được Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQG-HCM chuẩn y, chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ về công tác kiểm tra của Đảng bộ; chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Ủy ban Kiểm tra; chuẩn bị nội dung, chương trình các kỳ họp của Ủy ban Kiểm tra.

2- Trực tiếp chỉ đạo giải quyết các vụ việc liên quan đến các đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng bộ và các vụ việc phức tạp, những công việc do Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra cấp trên giao; cùng với Phó chủ nhiệm tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác của Ủy ban Kiểm tra; sơ kết, tổng kết công tác theo định kỳ.

3- Ký các văn bản mời làm việc và yêu cầu kiểm điểm giải trình đối với cấp ủy trực thuộc; ký các quyết định kỷ luật, khiếu nại kỷ luật thuộc thẩm quyền của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; ký các chương trình công tác, báo cáo năm, toàn khóa và ký một số văn bản quan trọng khác của Ủy ban Kiểm tra.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra

1- Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra do Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy bầu ra, được Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQG-HCM chuẩn y, cùng với Chủ nhiệm điều hành công việc hàng ngày của Ủy ban Kiểm tra, thay mặt Chủ nhiệm giải quyết công việc khi Chủ nhiệm đi vắng, hoặc khi Chủ nhiệm ủy quyền.

2- Giúp Chủ nhiệm dự thảo các báo cáo, chương trình công tác quý, 6 tháng, báo cáo tổng kê công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng, ký các phiếu chuyên, thông báo các trường hợp đơn khiếu nại, tố cáo, thư mời hội nghị, mời họp và một số văn bản khác.

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phân công đồng chí Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm làm nhiệm vụ thường trực để chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc hàng ngày của Ủy ban Kiểm tra; giải quyết những công việc theo chương trình công tác đã được Ủy ban Kiểm tra thông qua, sau đó báo cáo Ủy ban Kiểm tra vào phiên họp gần nhất (trừ trường hợp phải bàn bạc quyết định tập thể của Ủy ban Kiểm tra).

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ủy ban Kiểm tra

1- Được Ủy ban Kiểm tra phân công phụ trách công tác kiểm tra, giám sát ở cấp ủy trực thuộc; tham gia các đợt kiểm tra, giám sát; tham mưu để Ủy ban Kiểm tra giải quyết, xử lý tổ chức Đảng và đảng viên có sai phạm thuộc các đơn vị được phân công theo dõi.

2- Dự đầy đủ các kỳ họp của Ủy ban Kiểm tra; thảo luận, biểu quyết và cùng với Ủy ban Kiểm tra chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy về các quyết định đó.

3- Ủy viên Ủy ban Kiểm tra được dự các hội nghị của Đảng ủy, trừ những hội nghị cần bàn bạc riêng.

4- Giữ mối liên hệ với cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra, các tổ chức Đảng trực thuộc đã được phân công theo dõi. Phối hợp chặt chẽ với các thành viên khác trong việc thực hiện các nhiệm vụ do Ủy ban Kiểm tra phân công.

Chương II

NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 6. Nguyên tắc làm việc

1- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy làm việc dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành, trực tiếp là Ban Thường vụ Đảng ủy Trường Đại học Công nghệ Thông tin, chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy ĐHQG-HCM.

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chấp hành các kết luận, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy về công tác kiểm tra và thi hành kỷ luật trong Đảng. Trường hợp Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy có ý kiến khác với kết luận, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy thì Ủy ban Kiểm tra chấp hành các kết luận, quyết định đó, đồng thời báo cáo Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy ĐHQG-HCM. Trường hợp Ủy ban Kiểm tra ĐHQG-HCM có ý kiến khác với Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Trường ĐHCNTT thì Ủy ban Kiểm tra ĐHQG-HCM báo cáo với Ban Thường vụ ĐHQG-HCM xem xét, quyết định.

Các đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng bộ Trường ĐHCNTT có quyền chất vấn về hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy có

2- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số.

3- Khi tiến hành công tác kiểm tra, giám sát, nếu tổ chức Đảng và Đảng viên thấy có vấn đề cần tham gia ý kiến thì phản ánh với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, nhưng không được gây khó khăn trở ngại cho việc kiểm tra.

Khi báo cáo với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phải báo cáo đầy đủ những ý kiến của tổ chức Đảng và đảng viên về vấn đề có liên quan, kể cả những ý kiến khác với ý kiến của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy để Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ xem xét, quyết định.

4- Các quyết định, kết luận, thông báo của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng phải được tổ chức Đảng cấp dưới và đảng viên có liên quan chấp hành nghiêm túc. Trong trường hợp có ý kiến khác thì có quyền khiếu nại, báo cáo với Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, quyết định.

Điều 7. Chế độ làm việc

Ngoài các cuộc họp bất thường, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tiến hành họp thường kỳ 3 tháng 1 lần và thực hiện chế độ thông tin hàng quý cho các Ủy viên về tình hình hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

Chương III

CÁC MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Sự lãnh đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy

1- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chịu trách nhiệm báo cáo trước Ban Chấp hành Đảng bộ về tình hình thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy giữa 2 kỳ hội nghị của Ban Chấp hành.

2- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phải báo cáo với Ban Thường vụ Đảng ủy về tình hình đơn thư tố cáo, khiếu nại và việc xử lý kỷ luật trong Đảng bộ (nếu có), đồng thời đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét xử lý kỷ luật đảng viên thuộc diện Đảng ủy quản lý (nếu có) trong các kỳ họp của Ban Thường vụ Đảng ủy.

3- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy có trách nhiệm thông báo đến đối tượng bị kỷ luật, đồng thời theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quyết định kỷ luật đã được Ban Thường vụ Đảng ủy ban hành.

Điều 9. Sự chỉ đạo, kiểm tra và giám sát của Ủy ban Kiểm tra ĐHQG-HCM

1- Chấp hành sự chỉ đạo, kiểm tra và nghiêm chỉnh thực hiện phương hướng, nhiệm vụ, nội dung, chương trình công tác, các kế hoạch hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra ĐHQG-HCM; báo cáo tình hình công tác kiểm tra và các vấn đề có liên quan theo yêu cầu của Ủy ban Kiểm tra ĐHQG- HCM.

2- Tham gia với Ủy ban Kiểm tra ĐHQG- HCM trong việc kiểm tra đảng viên là cán bộ thuộc diện ĐHQG- HCM quản lý, đang sinh hoạt tại Đảng bộ; khi có yêu cầu phối hợp với Ủy ban Kiểm tra ĐHQG-HCM xem xét những vụ việc thuộc trách nhiệm của Ủy ban Kiểm tra ĐHQG-HCM phải giải quyết trong phạm vi Đảng bộ.

Điều 10. Quan hệ giữa Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy với VPĐU Đảng ủy

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cùng với VPĐU Tổ chức giúp Đảng ủy kết luận những vấn đề cần xem xét trong việc chuẩn bị nhân sự cấp ủy, chuẩn y danh sách cấp ủy trực thuộc và công tác cán bộ thuộc diện Đảng ủy quản lý; Văn phòng Đảng ủy có trách nhiệm cung cấp những thông tin, tài liệu cần thiết về vấn đề có liên quan hoặc thuộc về nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

Điều 11. Quan hệ giữa Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy với các cấp ủy trực thuộc

1- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy hướng dẫn, kiểm tra các cấp ủy trực thuộc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng theo quy định của Điều lệ Đảng và các quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính Trị, Ban Bí thư; của Thành ủy, và của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy Trường ĐHCNTT.

2- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chủ trì, có kế hoạch phối hợp cùng với các cấp ủy trực thuộc giải quyết các tố cáo đối với tổ chức Đảng và đảng viên thuộc diện Đảng ủy quản lý. Trong trường hợp cần thiết, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy có thể phối hợp đề tiên hành kiểm tra đối với tổ chức Đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm thuộc cấp ủy cấp dưới quản lý. Trường hợp có ý kiến khác nhau, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và cấp ủy liên quan có trách nhiệm báo cáo các ý kiến khác nhau đó để các cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

3- Các cấp ủy trực thuộc chịu trách nhiệm báo cáo thường kỳ và đột xuất về công tác kiểm tra, giám sát, công tác tổ chức cán bộ, công tác tài chính của Đảng và những vấn đề liên quan đến công tác xây dựng Đảng cho Ban Thường vụ và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Trường ĐHCNTT.

Chương IV CHẤP HÀNH QUY CHẾ

Điều 12.

Quy chế làm việc này đã được Ban chấp hành Đảng bộ Trường ĐHCNTT thông qua trong cuộc họp ngày 13/7/2020 và có hiệu lực thực hiện trong suốt nhiệm kỳ 2020- 2025 của Đảng bộ. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Trường ĐHCNTT, các tổ chức Đảng và các đảng viên thuộc Đảng bộ Trường ĐHCNTT có trách nhiệm chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này.

Điều 13.

Quy chế này thay cho qui chế làm việc của UBKT Đảng uỷ nhiệm kỳ 2015-2020.

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và được phổ biến toàn văn đến chi bộ.